

Số: 37/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 26 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 52/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị D - Sinh ngày 12/3/1992

Số CCCD: 038192xxxxxx

Bị đơn: Anh Lê Văn L - Sinh ngày 10/4/1985

Số CCCD: 038085xxxxxx

Đều trú tại: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Lê Văn L.

- **Về con chung:** Công nhận chị Vũ Thị D và anh Lê Văn L có 02 con chung là Lê Gia B (Giới tính: Nam) - sinh ngày 01/4/2012 và Lê Hải N (Giới tính: Nam) - sinh ngày 30/10/2017. Các con phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Nay chị D và anh L thống nhất, thỏa thuận: Giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Hải N, giao cho anh L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Gia B đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn L thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn L thống nhất, thỏa thuận: Chị Vũ Thị D chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị D đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006283, ngày 09 tháng 6 năm 2025. Vì vậy, chị D được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Văn L không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang